

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC TRỰC TUYẾN**

**I. THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC**

- Tên môn học: **Kế toán tài chính 2**
- Mã môn học: **ACCO4402**
- Số tín chỉ: 04 LT
- Khoa/Ban phụ trách: Khoa Kế toán – Kiểm toán
- Thời gian: 11 tuần theo phương thức trực tuyến + 2 tuần gia hạn
- Địa điểm lớp học: Cổng đào tạo trực tuyến [www.elo.edu.vn](http://www.elo.edu.vn)

**II. MÔ TẢ MÔN HỌC**

**2.1. Mô tả tổng quát**

Kế toán tài chính 2 cung cấp kiến thức chuyên sâu hơn về kế toán tài chính. Trong môn học này, sinh viên sẽ nghiên cứu các giao dịch hoặc đối tượng phức tạp hơn trong doanh nghiệp như kinh doanh xuất nhập khẩu, đầu tư tài chính, thuê tài sản, bất động sản đầu tư, dự phòng phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp... Ở mức độ này, sinh viên không chỉ vận dụng được hệ thống tài khoản kế toán mà cần giải thích được bản chất kinh tế của giao dịch, cách xử lý của chuẩn mực kế toán trong mối quan hệ với các quy định pháp lý khác.

**2.2. Mục tiêu môn học**

**2.2.1. Mục tiêu chung**

Sau khi học xong môn học này sinh viên sẽ:

- Có được những kiến thức và kỹ năng chuyên sâu hơn về kế toán tài chính dưới góc độ xử lý các giao dịch phức tạp.
- Vận dụng được hệ thống tài khoản kế toán Việt Nam cho các nghiệp vụ nói trên.
- Có khả năng tự học tập, tự đọc thêm các chuẩn mực, quy định có liên quan đến kế toán tài chính.

### **3.2.2. Mục tiêu cụ thể**

Sau khi học xong môn học này sinh viên có thể:

- Giải thích yêu cầu của các chuẩn mực kế toán Việt Nam về các giao dịch phức tạp của doanh nghiệp.
- Ghi nhận vào hệ thống tài khoản kế toán Việt Nam các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.
- Nhận diện sự khác biệt số liệu kế toán và số liệu tính thuế trong các nghiệp vụ trên.
- Trình bày và đọc hiểu được ý nghĩa của thông tin trên báo cáo tài chính doanh nghiệp.
- Nhận diện sự khác biệt số liệu kế toán và số liệu tính thuế TNDN.
- Tiếp cận các kênh thông tin, tra cứu các tài liệu cần thiết.
- Ứng dụng Excel vào công tác kế toán từng phần hành ở mức độ trung bình.
- Rèn luyện tính cẩn thận, thận trọng trong xử lý số liệu kế toán, tạo lập tính thân yêu nghề và nhận thức đúng đắn về đạo đức nghề nghiệp kế toán trong các tình huống cụ thể.

## **III. NỘI DUNG MÔN HỌC**

### **CHƯƠNG 1 - KẾ TOÁN GIAO DỊCH NGOẠI TỆ VÀ NGHIỆP VỤ KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU**

#### **Mục tiêu học tập của chương**

Sau khi học xong chương này sinh viên có thể:

- Giải thích các khái niệm cơ bản về đơn vị tiền tệ kế toán, tỷ giá hối đoái, khoản mục tiền tệ, phi tiền tệ gắn với các hoạt động có phát sinh ngoại tệ trong doanh nghiệp.
- Phân tích các giao dịch bằng ngoại tệ, ghi nhận, đánh giá các khoản mục tiền tệ và phi tiền tệ phát sinh có liên quan.
- Phân biệt, xử lý chênh lệch tỷ giá trong hoạt động kinh doanh và cuối kỳ.
- Phân tích và xử lý trên hệ thống tài khoản các nghiệp vụ trong hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu và xử lý các chênh lệch tỷ giá phát sinh.

## **Chủ đề 1.1 - Tổng quan về giao dịch ngoại tệ**

### **Mục tiêu học tập của chủ đề**

Sau khi học xong chủ đề này sinh viên có thể:

- Giải thích các khái niệm cơ bản liên quan đến giao dịch bằng ngoại tệ.
- Giải thích được tỷ giá hối đoái và chênh lệch tỷ giá hối đoái.
- Ghi nhận được các giao dịch liên quan đến ngoại tệ.
- Đánh giá và xử lý chênh lệch tỷ giá phát sinh trong kỳ và chênh lệch tỷ giá cuối kỳ.

### **Nội dung của chủ đề**

- Các khái niệm cơ bản
- Ghi nhận các giao dịch ngoại tệ
- Xử lý chênh lệch tỷ giá phát sinh và chênh lệch tỷ giá cuối kỳ

## **Chủ đề 1.2 - Ứng dụng vào hệ thống tài khoản kế toán**

### **Mục tiêu học tập của chủ đề**

Sau khi học xong chủ đề này sinh viên có thể:

- Phân biệt và ứng dụng tài khoản phù hợp để ghi nhận các nghiệp vụ liên quan ngoại tệ trong kỳ, xử lý chênh lệch tỷ giá phát sinh.
- Phân biệt và ứng dụng tài khoản phù hợp để ghi nhận các nghiệp vụ liên quan ngoại tệ cuối kỳ, xử lý chênh lệch tỷ giá cuối kỳ.

### **Nội dung của chủ đề**

- Ứng dụng hệ thống tài khoản kế toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong kỳ.
- Ứng dụng hệ thống tài khoản kế toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh tại ngày lập BCTC.

## **Chủ đề 1.3 - Kế toán hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu**

### **Mục tiêu học tập của chủ đề**

Sau khi học xong chủ đề này sinh viên có thể:

- Trình bày được hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu trực tiếp.
- Vận dụng vào hệ thống tài khoản kế toán các nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu trực tiếp.

### **Nội dung của chủ đề**

- Khái niệm và đặc điểm kinh doanh hoạt động xuất nhập khẩu trực tiếp.
- Vận dụng vào hệ thống tài khoản kế toán các nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu trực tiếp.

## **CHƯƠNG 2 - KẾ TOÁN BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ**

### **Mục tiêu học tập của chương**

Sau khi học xong chương này sinh viên có thể:

- Giải thích bản chất của bất động sản đầu tư và phân biệt với các tài sản khác như bất động sản hàng hóa và bất động sản chủ sở hữu sử dụng.
- Giải thích được nguyên tắc ghi nhận và đánh giá bất động sản đầu tư
- Xử lý nghiệp vụ kế toán bất động sản đầu tư trên hệ thống tài khoản kế toán.
- Hiểu được cách thức trình bày thông tin trên BCTC liên quan đến BĐSĐT.

### **Chủ đề 2.1 – Khái niệm, phân loại và ghi nhận bất động sản đầu tư**

#### **Mục tiêu học tập của chủ đề**

Sau khi học xong chủ đề này sinh viên có thể:

- Trình bày được khái niệm và phân loại bất động sản.
- Giải thích và vận dụng các nguyên tắc để ghi nhận bất động sản đầu tư.
- Đánh giá bất động sản đầu tư qua các giao dịch: xác định giá trị ban đầu và chi phí phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu.
- Đánh giá bất động sản đầu tư qua các giao dịch: Khấu hao, thay đổi mục đích sử dụng và bán, thanh lý bất động sản đầu tư.

### **Nội dung của chủ đề**

- Khái niệm và phân loại và điều kiện ghi nhận
- Xác định giá trị ban đầu
- Chi phí phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu
- Khấu hao
- Vấn đề thay đổi mục đích sử dụng.
- Bán, thanh lý bất động sản đầu tư

## **Chủ đề 2.2 – Vận dụng hệ thống tài khoản kế toán hạch toán BĐS đầu tư**

### **Mục tiêu học tập của chủ đề**

Sau khi học xong chủ đề này sinh viên có thể:

- Trình bày được nội dung và kết cấu TK liên quan đến giao dịch bất động sản đầu tư.
- Thực hiện được các định khoản cơ bản liên quan đến giao dịch tăng BĐSĐT.
- Thực hiện được các định khoản liên quan đến nghiệp vụ chi phí phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu và cho thuê bất động sản đầu tư.
- Thực hiện được các định khoản liên quan đến nghiệp vụ bán, thanh lý bất động sản đầu tư và chuyển đổi mục đích bất động sản đầu tư.

### **Nội dung của chủ đề**

- Nội dung và kết cấu TK sử dụng
- Nghiệp vụ tăng BĐSĐT
- Nghiệp vụ chi phí phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu
- Nghiệp vụ cho thuê
- Nghiệp vụ bán, thanh lý bất động sản đầu tư
- Nghiệp vụ chuyển đổi mục đích

## **Chủ đề 2.3 – Trình bày thông tin BĐS đầu tư trên BCTC**

### **Mục tiêu học tập của chủ đề**

Sau khi học xong chủ đề này sinh viên có thể:

- Trình bày được các thông tin liên quan đến BĐSĐT trên BCTC
- Ý nghĩa thông tin bất động sản đầu tư trên BCTC

### **Nội dung của chủ đề**

- Thông tin liên quan đến BĐSĐT trên BCTC
- Ý nghĩa thông tin liên quan đến BĐSĐT trên BCTC.

## **CHƯƠNG 3 - KẾ TOÁN THUÊ TÀI SẢN**

### **Mục tiêu học tập của chương**

Sau khi học xong chương này sinh viên có thể:

- Giải thích được cơ sở và bản chất việc phân loại thuê tài chính và thuê hoạt động.
- Phân tích và xử lý các giao dịch liên quan đến thuê tài sản

- Trình bày các nguyên tắc ghi nhận, đánh giá và trình bày nghiệp vụ thuê tài sản trên báo cáo tài chính.

### **Chủ đề 3.1 – Tổng quan về thuê tài sản**

#### **Mục tiêu học tập của chủ đề**

Sau khi học xong chủ đề này sinh viên có thể:

- Trình bày được khái niệm và các nguyên tắc cơ bản
- Phân biệt hợp đồng thuê tài chính và thuê hoạt động
- Ghi nhận các giao dịch liên quan thuê tài sản.
- Nhận biết các dấu hiệu của một hợp đồng thuê tài sản là thuê tài chính
- Nhận biết các dấu hiệu của một hợp đồng thuê tài sản là thuê hoạt động
- Ghi nhận các giao dịch liên quan đến thuê tài chính
- Ghi nhận các giao dịch liên quan thuê hoạt động

#### **Nội dung của chủ đề**

- Định nghĩa thuê tài sản
- Phân loại thuê tài sản
- Một số khái niệm cơ bản
- Các trường hợp thường dẫn đến một hợp đồng thuê tài sản là thuê tài chính
- Các trường hợp dẫn đến hợp đồng thuê tài sản là thuê hoạt động

### **Chủ đề 3.2 – Ứng dụng vào hệ thống tài khoản kế toán**

#### **Mục tiêu học tập của chủ đề**

Sau khi học xong chủ đề này sinh viên có thể:

- Định khoản được các nghiệp vụ cơ bản liên quan đến thuê tài sản là thuê tài chính
- Định khoản được các nghiệp vụ cơ bản liên quan đến thuê tài sản là thuê hoạt động

#### **Nội dung của chủ đề**

- Kế toán thuê tài sản là thuê tài chính
- Kế toán thuê tài sản là thuê hoạt động

### **Chủ đề 3.3 – Trình bày thông tin thuê tài sản trên BCTC**

#### **Mục tiêu học tập của chủ đề**

Sau khi học xong chủ đề này sinh viên có thể:

- Trình bày thông tin về thuê tài chính trên BCTC.
- Trình bày thông tin về thuê hoạt động trên BCTC.

#### **Nội dung của chủ đề**

- Trình bày thuê tài sản là thuê tài chính trên BCTC
- Trình bày thuê tài sản là thuê hoạt động trên BCTC

### **CHƯƠNG 4 - KẾ TOÁN CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH**

#### **Mục tiêu học tập của chương**

Sau khi học xong chương này sinh viên có thể:

- Giải thích được những yêu cầu cơ bản của chuẩn mực kế toán liên quan đến việc phân loại, ghi nhận và đánh giá các khoản đầu tư tài chính
- Vận dụng được các tài khoản kế toán thích hợp trong xử lý các giao dịch liên quan đến các khoản đầu tư tài chính.
- Trình bày được thông tin về các khoản đầu tư tài chính trên Báo cáo tài chính.

#### **Chủ đề 4.1 – Tổng quan về đầu tư tài chính**

##### **Mục tiêu học tập của chủ đề**

Sau khi học xong chủ đề này sinh viên có thể:

- Trình bày được mục đích của đầu tư tài chính
- Phân biệt được các loại hình đầu tư tài chính
- Xác định giá trị ban đầu của các khoản đầu tư tài chính
- Xác định được tỷ lệ quyền biểu quyết và tỷ lệ lợi ích
- Ghi nhận cổ tức, lợi nhuận được chia
- Tính toán các giá trị khi thanh lý, nhượng bán các khoản đầu tư
- Đánh giá lại các khoản đầu tư tài chính tại ngày lập Bảng cân đối kế toán

##### **Nội dung của chủ đề**

- Khái niệm và phân loại các khoản đầu tư
- Xác định quyền biểu quyết
- Ghi nhận và đánh giá các khoản đầu tư

#### **Chủ đề 4.2 – Ứng dụng hệ thống tài khoản kế toán**

##### **Mục tiêu học tập của chủ đề**

Sau khi học xong chủ đề này sinh viên có thể:

- Vận dụng được tài khoản kế toán
- Giải thích được các sơ đồ kế toán
- Thực hiện được các định khoản kế toán

### **Nội dung của chủ đề**

- Chứng khoán kinh doanh
- Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn
- Đầu tư vào công ty con
- Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết
- Đầu tư khác

### **Chủ đề 4.3 – Kế toán dự phòng tổn thất đầu tư tài chính**

#### **Mục tiêu học tập của chủ đề**

Sau khi học xong chủ đề này sinh viên có thể:

- Trình bày được tại sao cần lập dự phòng tổn thất đầu tư tài chính
- Tính toán được mức dự phòng tổn thất đầu tư tài chính
- Vận dụng được tài khoản kế toán
- Thực hiện được các định khoản kế toán

#### **Nội dung của chủ đề**

- Tại sao cần lập dự phòng tổn thất đầu tư tài chính
- Tính toán số dự phòng tổn thất đầu tư tài chính
- tài chính
- Giới thiệu tài khoản sử dụng
- Sơ đồ kế toán
- Ví dụ minh họa

### **Chủ đề 4.4 – Trình bày thông tin trên BCTC**

#### **Mục tiêu học tập của chủ đề**

Sau khi học xong chủ đề này sinh viên có thể:

- Trình bày được giá trị khoản đầu tư tài chính trên Bảng cân đối kế toán
- Trình bày doanh thu, chi phí liên quan đến hoạt động đầu tư tài chính trên Báo cáo KQHĐKD
- Trình bày được dòng tiền liên quan đến đầu tư tài chính trên Báo cáo lưu chuyển



tiền tệ

- Thuyết minh về các khoản đầu tư tài chính trên Bản thuyết minh BCTC

### **Nội dung của chủ đề**

- Trình bày trên Bảng cân đối kế toán
- Trình bày trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- Trình bày trên Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- Trình bày trên Bản thuyết minh báo cáo tài chính

## **CHƯƠNG 5 - KẾ TOÁN CÔNG TY CỔ PHẦN**

### **Mục tiêu học tập của chương**

Sau khi học xong chương này sinh viên có thể:

- Trình bày các đặc điểm và cơ cấu tổ chức hoạt động của một công ty cổ phần.
- Phân biệt các trường hợp huy động vốn trong công ty cổ phần, các trường hợp thay đổi vốn chủ sở hữu.
- Xác định được lãi cơ bản trên cổ phiếu.
- Xử lý trên hệ thống tài khoản kế toán các nghiệp vụ liên quan đến phát hành cổ phiếu, phát hành, hủy bỏ và tái phát hành cổ phiếu quỹ và vấn đề chia cổ tức tại công ty cổ phần .

### **Chủ đề 5.1 – Tổng quan về công ty cổ phần**

#### **Mục tiêu học tập của chủ đề**

Sau khi học xong chủ đề này sinh viên có thể:

- Trình bày khái niệm và đặc điểm công ty cổ phần.
- Trình bày cơ cấu tổ chức hoạt động của một công ty cổ phần.
- Trình bày các nghiệp vụ cơ bản về vốn của công ty cổ phần
- Trình bày các nghiệp vụ cơ bản về phát hành trái phiếu

#### **Nội dung của chủ đề**

- Khái niệm và đặc điểm công ty cổ phần.
- Cơ cấu tổ chức hoạt động của một công ty cổ phần.
- Các nghiệp vụ cơ bản về vốn của công ty cổ phần
- Các nghiệp vụ cơ bản về trái phiếu phát hành

### **Chủ đề 5.2 – Lãi cơ bản trên cổ phiếu**

### **Mục tiêu học tập của chủ đề**

Sau khi học xong chủ đề này sinh viên có thể:

- Trình bày được khái niệm và công thức tính lãi trên cổ phiếu
- Tính toán các yếu tố trong công thức tính lãi trên cổ phiếu

### **Nội dung của chủ đề**

- Khái niệm và công thức tính lãi trên cổ phiếu
- Lợi nhuận hoặc lỗ phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông
- Số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong kỳ.

### **Chủ đề 5.3 – Kế toán nghiệp vụ về vốn đối với công ty cổ phần**

#### **Mục tiêu học tập của chủ đề**

Sau khi học xong chủ đề này sinh viên có thể:

- Trình bày được nội dung và kết cấu TK liên quan đến giao dịch chủ yếu trong công ty cổ phần.
- Thực hiện được các định khoản: phát hành cổ phiếu và chia cổ tức.
- Trình bày các nghiệp vụ cơ bản về phát hành trái phiếu

#### **Nội dung của chủ đề**

- Nội dung và kết cấu TK sử dụng
- Nghiệp vụ chủ yếu liên quan đến công ty cổ phần: phát hành cổ phiếu và chia cổ tức.
- Định khoản giao dịch liên quan đến cổ phiếu quỹ, phát hành cổ phiếu thưởng
- Định khoản giao dịch liên quan đến trái phiếu phát hành

### **Chủ đề 5.4 – Trình bày thông tin về vốn của công ty CP trên BCTC**

#### **Mục tiêu học tập của chủ đề**

Sau khi học xong chủ đề này sinh viên có thể:

- Trình bày được thông tin về trái phiếu phát hành trên BCTC
- Trình bày được thông tin về vốn chủ sở hữu của công ty cổ phần trên BCTC

#### **Nội dung của chủ đề**

- Thông tin trái phiếu phát hành trên BCTC
- Thông tin vốn chủ sở hữu của công ty cổ phần trên BCTC

## **CHƯƠNG 6 – KẾ TOÁN DỰ PHÒNG PHẢI TRẢ VÀ NỢ TIỀM TÀNG**

### **Mục tiêu học tập của chương**

Sau khi học xong chương này sinh viên có thể:

- Giải thích được các khái niệm dự phòng phải trả, nợ tiềm tàng
- Phân biệt được giữa các khái niệm nợ phải trả, dự phòng phải trả, nợ tiềm tàng
- Vận dụng được hệ thống tài khoản để ghi nhận dự phòng phải trả
- Trình bày được thông tin về dự phòng phải trả và nợ tiềm tàng trên BCTC

### **Chủ đề 6.1 – Tổng quan về dự phòng phải trả và nợ tiềm tàng**

#### **Mục tiêu học tập của chủ đề**

Sau khi học xong chủ đề này sinh viên có thể:

- Giải thích được các khái niệm dự phòng phải trả, nợ tiềm tàng
- Phân biệt được giữa các khái niệm nợ phải trả, dự phòng phải trả, nợ tiềm tàng
- Giải thích được các điều kiện ghi nhận khoản dự phòng phải trả
- Trình bày và giải thích được nội dung các khoản dự phòng phải trả cơ bản: Dự phòng bảo hành sản phẩm, tái cơ cấu doanh nghiệp và hợp đồng có rủi ro lớn.

#### **Nội dung của chủ đề**

- Khái niệm nợ phải trả, dự phòng nợ phải trả, nợ tiềm tàng.
- Phân biệt nợ phải trả, dự phòng nợ phải trả và nợ tiềm tàng.
- Các điều kiện ghi nhận dự phòng phải trả
- Ghi nhận và đánh giá đối với dự phòng bảo hành sản phẩm.
- Ghi nhận và đánh giá đối với dự phòng tái cơ cấu doanh nghiệp.
- Ghi nhận và đánh giá đối với hợp đồng có rủi ro lớn.

### **Chủ đề 6.2 – Kế toán dự phòng phải trả**

#### **Mục tiêu học tập của chủ đề**

Sau khi học xong chủ đề này sinh viên có thể:

- Trình bày được nội dung và kết cấu TK liên quan đến giao dịch dự phòng phải trả.
- Thực hiện được các định khoản cơ bản liên quan đến giao dịch dự phòng cho hợp đồng có rủi ro lớn và tái cơ cấu doanh nghiệp và bảo hành sản phẩm.

#### **Nội dung của chủ đề**

- Nội dung và kết cấu TK sử dụng
- Kế toán dự phòng cho hợp đồng có rủi ro lớn và tái cơ cấu doanh nghiệp và bảo

hành sản phẩm

### **Chủ đề 6.3 – Trình bày thông tin dự phòng phải trả và nợ tiềm tàng trên BCTC**

#### **Mục tiêu học tập của chủ đề**

Sau khi học xong chủ đề này sinh viên có thể:

- Trình bày được các thông tin liên quan đến dự phòng phải trả và nợ tiềm tàng trên BCTC.

#### **Nội dung của chủ đề**

- Trình bày thông tin dự phòng nợ phải trả và nợ tiềm tàng trên BCTC.

## **CHƯƠNG 7 – KẾ TOÁN THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP**

#### **Mục tiêu học tập của chương**

Sau khi học xong chương này sinh viên có thể:

- Giải thích được bản chất của thuế thu nhập doanh nghiệp là chi phí của DN.
- Nhận diện sự khác biệt giữa LNKT và TNCT; Phân loại chênh lệch
- Xác định được và vận dụng được hệ thống tài khoản kế toán để ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến chi phí thuế TNDN, Tài sản thuế TNHL và thuế TNHL phải trả
- Trình bày được thông tin thuế TNDN trên BCTC

### **Chủ đề 7.1 – Thu nhập chịu thuế và chi phí thuế TNDN hiện hành**

#### **Mục tiêu học tập của chủ đề**

Sau khi học xong chủ đề này sinh viên có thể:

- Phân biệt được lợi nhuận kế toán và thu nhập chịu thuế.
- Tính toán được chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

#### **Nội dung của chủ đề**

- Lợi nhuận kế toán
- Thu nhập chịu thuế
- Chi phí thuế TNDN hiện hành

### **Chủ đề 7.2 – Giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế**

#### **Mục tiêu học tập của chủ đề**

Sau khi học xong chủ đề này sinh viên có thể:

- Xác định được giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả

- Xác định được cơ sở tính thuế thu nhập của tài sản và nợ phải trả

### **Nội dung của chủ đề**

- Hướng tiếp cận
- Giá trị ghi sổ
- Cơ sở tính thuế

### **Chủ đề 7.3 – Tài sản thuế TN hoãn lại và thuế TN hoãn lại phải trả**

#### **Mục tiêu học tập của chủ đề**

Sau khi học xong chủ đề này sinh viên có thể:

- Xác định được loại chênh lệch tạm thời
- Tính được Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và Thuế thu nhập hoãn lại phải trả

#### **Nội dung của chủ đề**

- Chênh lệch tạm thời và các loại chênh lệch tạm thời
- Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và Thuế thu nhập hoãn lại phải trả

### **Chủ đề 7.4 – Kế toán thuế TNDN**

#### **Mục tiêu học tập của chủ đề**

Sau khi học xong chủ đề này sinh viên có thể:

- Giải thích được kết cấu của tài khoản liên quan đến Thuế thu nhập doanh nghiệp.
- Vận dụng được tài khoản để phản ánh các giao dịch liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp và chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành.

#### **Nội dung của chủ đề**

- Giới thiệu tài khoản
- Sơ đồ kế toán và ví dụ minh họa

### **Chủ đề 7.5 – Kế toán thuế thu nhập hoãn lại phải trả**

#### **Mục tiêu học tập của chủ đề**

Sau khi học xong chủ đề này sinh viên có thể:

- Giải thích được kết cấu của tài khoản liên quan đến Thuế thu nhập hoãn lại phải trả.
- Vận dụng được tài khoản để phản ánh các giao dịch liên quan đến thuế thu nhập hoãn lại phải trả.

#### **Nội dung của chủ đề**

- Giới thiệu tài khoản
- Sơ đồ kế toán và ví dụ minh họa

### **Chủ đề 7.6 – Kế toán thuế tài sản thuế thu nhập hoãn lại**

#### **Mục tiêu học tập của chủ đề**

Sau khi học xong chủ đề này sinh viên có thể:

- Giải thích được kết cấu của tài khoản liên quan đến tài sản thuế thu nhập hoãn lại
- Vận dụng được tài khoản để phản ánh các giao dịch liên quan đến tài sản thuế thu nhập hoãn lại

#### **Nội dung của chủ đề**

- Giới thiệu tài khoản
- Sơ đồ kế toán và ví dụ minh họa

### **Chủ đề 7.7 – Trình bày thông tin trên BCTC**

#### **Mục tiêu học tập của chủ đề**

Sau khi học xong chủ đề này sinh viên có thể:

- Trình bày được thông tin trên Bảng cân đối kế toán và trên BCKQKD

#### **Nội dung của chủ đề**

- Thông tin trên Bảng cân đối kế toán
- Thông tin trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

## **IV. CÁC YÊU CẦU CỦA MÔN HỌC**

Môn học này được triển khai theo phương thức trực tuyến với 7 chương và học theo thứ tự từ chương 1 đến chương 7. Sinh viên tham gia môn học bằng cách đăng nhập vào hệ thống học trực tuyến của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh (lms.elo.edu.vn) và hoàn thành các hoạt động học tập theo quy định.

### **4.1. Quy định về việc tham gia học tập trực tuyến**

- Sinh viên phải tham gia đầy đủ và theo thứ tự các chương của môn học. Có tất cả 7 chương được học trong 11 tuần, theo hướng dẫn của Lịch trình học tập.
- Các hoạt động học tập của mỗi chương về cơ bản bao gồm:
  - **Xem bài giảng:** Videos, slides, scripts, tài liệu giấy (nếu có) của từng chủ đề trong chương, trả lời các câu hỏi hệ thống kiến thức sau mỗi video (nếu có)

- **Tham gia diễn đàn Thảo luận nội dung môn học:** theo những chủ đề của môn học đã được Giảng viên hoặc Giáo vụ đưa lên diễn đàn.
- **Làm bài tập cá nhân**
- **Làm bài kiểm tra kết thúc chương.**
- **Các hoạt động khác:**
  - Dựa vào mục tiêu chương để tự tạo ra các câu hỏi ôn tập và dùng kiến thức đã học để tự trả lời để trau dồi kiến thức.
  - Tìm hiểu thêm thông tin trên mạng để mở rộng kiến thức theo yêu cầu của từng chương.
  - Xem các phần tự học.
  - Làm các bài tập tham khảo thêm.
- Mỗi tuần sinh viên cần dành 3-5 giờ để hoàn thành các công việc trên.

#### **4.2. Quy định về thực hiện lịch trình học tập**

- Mỗi chương kéo dài từ 1 đến 2 tuần, tùy theo khối lượng kiến thức của từng chương.
- Sinh viên phải hoàn thành tất cả các hoạt động học tập của chương mới được tham gia học tập chương tiếp theo.
- Có thời hạn cuối cho hoạt động diễn đàn, làm bài tập cá nhân, bài kiểm tra mỗi Chương.
- Trong thời gian diễn ra lịch trình học tập của môn học, không thực hiện gia hạn thời hạn cho việc tham gia diễn đàn, làm bài tập cá nhân và bài kiểm tra mỗi Chương,
- Sau khi kết thúc lịch trình học tập từng môn học, sẽ có khoảng thời gian gia hạn (2 tuần) để sinh viên hoàn thành các hoạt động chưa hoàn tất như bài tập cá nhân, bài kiểm tra cuối Chương; nhưng bị trừ khoảng 20% điểm cho những hoạt động được thực hiện trong thời gian gia hạn.
- Các hoạt động học tập của các Chương được mở từ đầu học kỳ.

### 5.1. Làm bài tập tự đánh giá/bài tập cá nhân/ bài kiểm tra

- Bài tập được thiết kế trong từng chương để đạt được mục tiêu học tập của chương. Các bài tập tự đánh giá không tính điểm tích lũy và có đáp án để sinh viên tự kiểm tra kiến thức. Sinh viên có thể làm lại nhiều lần các bài trắc nghiệm. Các thắc mắc sinh viên trao đổi trên diễn đàn.
- Bài tập cá nhân và bài kiểm tra kết thúc chương có tính điểm tích lũy.
- Bài kiểm tra kết thúc chương dưới hình thức trắc nghiệm hoặc tự luận
- Bài kiểm tra trắc nghiệm được làm hai lần. Điểm tích lũy là điểm cao nhất của hai lần làm bài.

### 4.3. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ CHẤM ĐIỂM

| Hoạt động học tập                            | Tỉ lệ       |
|--|-------------|
| Tham gia diễn đàn Thảo luận nội dung môn học | 10%         |
| Bài tập cá nhân                              | 10%         |
| Bài kiểm tra kết thúc chương                 | 10%         |
| Bài kiểm tra kết thúc môn học (offline)      | 70%         |
| <b>Tổng cộng:</b>                            | <b>100%</b> |

## V. YÊU CẦU ĐỐI VỚI SINH VIÊN

### 5.1. Tham gia thảo luận trên diễn đàn

#### 7.1.1. Trong môn học có 2 loại diễn đàn:

- Diễn đàn Thảo luận nội dung môn học: là nơi dành cho Giảng viên và Giáo vụ tạo các chủ đề thảo luận cho môn học (bắt buộc và có tính điểm). Sinh viên tham gia thảo luận các chủ đề theo thời gian mà giảng viên quy định. Sinh viên phải có thái độ trao đổi, tranh luận tích cực và xây dựng.
- Diễn đàn Thảo luận chung: là nơi để sinh viên tạo các chủ đề thảo luận và đưa ra những thắc mắc liên quan đến môn học. Sinh viên lưu ý sử dụng từ ngữ và văn phong lịch sự và tôn trọng.

#### 7.1.2. Quy định về cách tính điểm diễn đàn:



- Là công việc bắt buộc để giảng viên và sinh viên có điều kiện trao đổi, làm rõ những vấn đề chưa hiểu hay mở rộng kiến thức.
- Sinh viên đạt điểm tối đa của diễn đàn (10 điểm) khi: Sinh viên tham gia thảo luận đầy đủ và đáp ứng đúng yêu cầu của nội dung các chủ đề trên diễn đàn Thảo luận nội dung môn học.
- Điểm của phần này là điểm trung bình của các chủ đề thảo luận của môn học. Sinh viên chú ý thực hiện đăng thảo luận trong thời hạn của từng chủ đề

## **5.2. Làm các bài tập tự đánh giá**

- Các bài tập tự học là bài tập kết thúc mỗi video, bài tập ôn tập của chương.
- Sinh viên được khuyến khích làm các bài tập này để tự ôn tập và làm tốt bài kiểm tra của mỗi chương cũng như bài kiểm tra hết môn.

## **5.3. Làm bài tập cá nhân**

- Các bài tập cá nhân theo hình thức tự luận..
- Có thời hạn cho việc nộp bài tập cá nhân
- Điểm của phần này là điểm trung bình của tất cả các chương

## **5.4. Làm bài tập kiểm tra của chương**

- Mỗi chương sẽ có một bài tập kiểm tra trắc nghiệm lấy từ ngân hàng đề thi. Sinh viên phải hoàn tất các hoạt động của chương mới được làm bài kiểm tra chương.
- Có thời hạn cho việc làm bài kiểm tra chương
- Điểm của phần này là điểm trung bình của tất cả các chương

## **5.5. Làm bài kiểm tra kết thúc môn học**

- Bài kiểm tra kết thúc môn học theo hình thức: trắc nghiệm + tự luận. Sinh viên được phép sử dụng tài liệu giấy khi làm bài.
- Sinh viên tập trung tham gia kiểm tra kết thúc môn tại các cơ sở học tập của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh (Sinh viên xem lịch thi đã được công bố vào đầu học kì).
- Sinh viên phải hoàn thành toàn bộ quá trình học tập online với kết quả trung bình đạt mức tối thiểu là 40% mới được tham gia kiểm tra kết thúc môn học.

## **VIII. TÀI LIỆU HỌC TẬP**

**Tài liệu học tập đa phương tiện:** Videos, slides, scripts,...

**Tài liệu chính:** Bộ môn Kế toán tài chính, Trường ĐH Kinh tế TP.HCM (2015), Giáo trình Kế toán tài chính 3,4.

**Tài liệu tham khảo:**

- Vũ Hữu Đức, Trần Thị Giang Tân, Nguyễn Thế Lộc (2010). Tìm hiểu các chuẩn mực kế toán Việt Nam.
- Bộ Tài chính. Các chuẩn mực kế toán Việt Nam và Hệ thống Kế toán doanh nghiệp.
- Các văn bản pháp lý liên quan

## **VII. CÁC NGUỒN TÀI NGUYÊN KHÁC**

- Sinh viên được sử dụng thư viện của Trường, bao gồm việc đọc sách, mượn sách và download các ebook theo quy định của thư viện.
- Sinh viên được hướng dẫn sử dụng Cổng đào tạo trực tuyến của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

## **IX. CÁCH THÔNG TIN LIÊN LẠC TRONG SUỐT KHÓA HỌC**

### **• Thông báo**

Thông báo mới sẽ được đăng trên trang mạng của khóa học với mục đích nhắc nhở sinh viên các hạn chót nộp bài, hoặc các vấn đề quan trọng khác của lớp.

### **• Thư điện tử**

Sinh viên và giảng viên sẽ dùng email được trường cấp để liên lạc. Giảng viên sẽ trả lời cho sinh viên trong vòng 24 tiếng sau khi nhận được email. Trong trường hợp giảng viên đi công tác ở nơi hạn chế về internet hoặc không thể trả lời email như thường lệ sẽ thông báo cho sinh viên biết trước. Để tiết kiệm thời gian, khuyến khích sinh viên đặt câu hỏi trên diễn đàn những vấn đề liên quan đến môn học.

## X. LỊCH TRÌNH HỌC TẬP TRỰC TUYẾN

Thời lượng: 11 tuần chính thức + 2 tuần gia hạn

| Tuần   | Nội dung học tập   | Các hoạt động học tập   | Tiến độ        |  |
|--------|--|---|----------------|--|
|        |  |   | Bắt đầu        | Kết thúc   |
| Tuần 1 | Chương 0:<br>Giới thiệu môn học<br>Chương 1:<br>Kế toán giao dịch bằng ngoại tệ và kinh doanh xuất nhập khẩu | Xem 01 video chương 0<br>Xem 06 video chương 1<br>Đọc tài liệu<br>Làm bài tập tự đánh giá<br>Thảo luận (diễn đàn)<br>Bài tập cá nhân chương 1<br>Làm bài kiểm tra cuối chương | Thứ hai tuần 1 | Bài kiểm tra chương 1 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 1<br>Bài tập cá nhân chương 1 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 4  |
| Tuần 2 | Chương 2:<br>Kế toán bất động sản đầu tư   | Xem 05 video<br>Đọc tài liệu<br>Làm bài tập tự đánh giá<br>Thảo luận (diễn đàn)<br>Làm bài kiểm tra cuối chương   | Thứ hai tuần 2 | Bài kiểm tra chương 2 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 2   |
| Tuần 3 | Chương 3:<br>Kế toán thuê tài sản  | Xem 06 video<br>Đọc tài liệu<br>Làm bài tập tự đánh giá<br>Thảo luận (diễn đàn)<br>Bài tập cá nhân chương 3<br>Làm bài kiểm tra cuối chương                                   | Thứ hai tuần 3 | Bài tập cá nhân chương 1,3 và Bài kiểm tra chương 3 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 4                                       |
| Tuần 4 |  |   |                |  |
| Tuần 5 | Chương 4:<br>Kế toán các khoản đầu tư tài chính  | Xem 10 video<br>Đọc tài liệu<br>Làm bài tập tự đánh giá<br>Thảo luận (diễn đàn)<br>Bài tập cá nhân chương 4<br>Làm bài kiểm tra cuối chương                                   | Thứ hai tuần 5 | Bài kiểm tra chương 4 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 6<br>Bài tập cá nhân chương 4 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 11 |
| Tuần 6 |  |   |                |  |
| Tuần 7 | Chương 5:  | Xem 06 video<br>Đọc tài liệu  | Thứ hai tuần 7 | Bài kiểm tra chương 5 sẽ đóng  |

|         |  |   |                 |   |
|---------|--|---|-----------------|---|
| Tuần 8  | Kế toán công ty cổ phần                              | Làm bài tập tự đánh giá<br>Thảo luận (diễn đàn)<br>Làm bài kiểm tra cuối chương   |                 | vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 8  |
| Tuần 9  | Chương 6:<br>Kế toán dự phòng phải trả, nợ tiềm tàng | Xem 06 video<br>Đọc tài liệu<br>Làm bài tập tự đánh giá<br>Thảo luận (diễn đàn)<br>Làm bài kiểm tra cuối chương                             | Thứ hai tuần 9  | Bài kiểm tra chương 6 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 10                               |
| Tuần 10 | Chương 7:<br>Kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp      | Xem 07 video<br>Đọc tài liệu<br>Làm bài tập tự đánh giá<br>Thảo luận (diễn đàn)<br>Bài tập cá nhân chương 7<br>Làm bài kiểm tra cuối chương | Thứ hai tuần 11 | Bài tập cá nhân chương 4,7 và bài kiểm tra chương 7 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 11 |
| Tuần 11 |  |   |                 |   |
| Tuần 12 | Gia hạn các hoạt động học tập                        |   |                 |   |
| Tuần 13 | Gia hạn các hoạt động học tập                        |   |                 |   |